

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Vít 5x10 93892-050-1008

HONDA REBEL 300

Mã sản phẩm 938920501008 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe REBEL 300, REBEL 500

Phụ tùng xe máy mã 938920501008 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe REBEL 300, REBEL 500. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-5x10-93892-050-1008-honda-rebel-300--938920501008> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Vít 5x10 93892-050-1008 HONDA REBEL 300



SKU	938920501008
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 300, REBEL 500
Năm	REBEL 300 REBEL 500: 2021,2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	29.478đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	9,826đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	10,362đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	10,898đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	11,612đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	29,478đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 938920501008 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE BẦU LỘC HƠI XĂNG (CANISTER) HONDA REBEL 300** — HONDA · REBEL 300 · CATALOGUE REBEL 300 (CMX300) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-catalogue-bau-loc-hoi-xang-canister-honda-rebel-300--EPCDOV0001537>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE BẦU LỘC HƠI XĂNG (CANISTER) HONDA REBEL 500 (2021)** — HONDA · REBEL 500 · 2021 · CATALOGUE REBEL 500 (2021) · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-catalogue-bau-loc-hoi-xang-canister-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003>

448

3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE BẦU LỘC HOI XĂNG / GIÁ ĐỖ (CANISTER / STAY) HONDA REBEL 500 (2023)** — HONDA · REBEL 500 · 2023 · *CATALOGUE REBEL 500 (2023)* · *chi tiết số 16*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-catalogue-bau-loc-hoi-xang-gia-do-canister-stay-honda-rebel-500-2023--EPCDOV0004287>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F-26 CANISTER AFRICA TWIN CRF1100 2023** — HONDA · AFRICA TWIN CRF1100 · 2023 · *CATALOGUE AFRICA TWIN CRF1100 (2023)* · *chi tiết số 11*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-canister-africa-twin-crf1100-2023--EPCNND0V0000054>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F-26 CANISTER AFRICA TWIN CRF1100 2024** — HONDA · AFRICA TWIN CRF1100 · 2024 · *CATALOGUE AFRICA TWIN CRF1100 (2024)* · *chi tiết số 11*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-canister-africa-twin-crf1100-2024--EPCNND0V0000136>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F-26 CANISTER REBEL 500** — HONDA · REBEL 500 · 2020 · *CATALOGUE CB500 2020* · *chi tiết số 16*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-canister-rebel-500--EPCNND0V0000505>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F-26 CANISTER REBEL 500 (CMX500AL - CMX500AM - CMX500A2L - CMX500A2M)** — HONDA · REBEL 500 (CMX500AL - CMX500AM - CMX500A2L - CMX500A2M) · 2022 · *CATALOGUE REBEL 500 (CMX500AL - CMX500AM - CMX500A2L - CMX500A2M)* · *chi tiết số 16*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-canister-rebel-500-cmx500al-cmx500am-cmx500a2l-cmx500a2m--EPCNND0V0000260>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F-4 HANDLE LEVER/SWITCH/CABLE(MT) AFRICA TWIN CRF1100 2023** — HONDA · AFRICA TWIN CRF1100 · 2023 · *CATALOGUE AFRICA TWIN CRF1100 (2023)* · *chi tiết số 40*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-handle-leverswitchcablemt-africa-twin-crf1100-2023--EPCNND0V0000028>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F-4 HANDLE LEVER/SWITCH/CABLE(MT) AFRICA TWIN CRF1100 2024** — HONDA · AFRICA TWIN CRF1100 · 2024 · *CATALOGUE AFRICA TWIN CRF1100 (2024)* · *chi tiết số 40*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-handle-leverswitchcablemt-africa-twin-crf1100-2024--EPCNND0V0000110>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F-4-1 SWITCH(DCT) AFRICA TWIN CRF1100 2024** — HONDA · AFRICA TWIN CRF1100 · 2024 · *CATALOGUE AFRICA TWIN CRF1100 (2024)* · *chi tiết số 25*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-1-switchdct-africa-twin-crf1100-2024--EPCNND0V0000111>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 938920501008. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 938920501008". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Vít 5x10 93892-050-1008 HONDA REBEL 300 (938920501008) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-5x10-93892-050-1008-honda-rebel-300--938920501008>

MLA (9th ed.):

"Vít 5x10 93892-050-1008 HONDA REBEL 300 (938920501008) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-5x10-93892-050-1008-honda-rebel-300--938920501008>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Vít 5x10 93892-050-1008 HONDA REBEL 300 (938920501008) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-5x10-93892-050-1008-honda-rebel-300--938920501008>.

Tài liệu này

Vít 5x10 93892-050-1008 HONDA REBEL 300 (938920501008) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.